

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ NAM ĐỊNH
TỈNH NAM ĐỊNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

*Bản án số: 299/2020/HS-ST
Ngày: 29-9-2020*

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ NAM ĐỊNH - TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Thu Định.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Vương Thị Minh Tân

Bà Nguyễn Đình Cải

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thu Thủy - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Nam Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nam Định tham gia phiên tòa: Ông Trần Anh Đức - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 9 năm 2020 tại Tòa án nhân dân thành phố Nam Định, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 275/2020/TLST-HS ngày 09 tháng 9 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 275/2020/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 9 năm 2020, đối với bị cáo:

Họ tên: **Nguyễn Xuân T** - sinh năm 1981 tại: Tỉnh Nam Định; nơi cư trú: Số 61/56 đường S, phường K, thành phố Đ, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn T1 và bà Trần Thị T2; có vợ Vũ Thị D và 02 con; tiền án: Ngày 09-4-2015 bị Tòa án nhân dân tỉnh Nam Định xử phạt 24 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, Ngày 11-9-2018 bị Tòa án nhân dân thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định xử phạt 21 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”; tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 23-12-2011 bị Tòa án nhân dân huyện Từ Liêm, thành phố Hà Nội xử phạt 06 tháng tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 26-7-2020, sau đó chuyển tạm giam từ ngày 04-8-2020 cho đến nay tại Trại tạm giam Công an tỉnh Nam Định; bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Anh Đỗ Duy Đ, sinh năm 1990; nơi cư trú: Số 142 đường B, phường L, thành phố Đ, tỉnh Nam Định. Vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ 30 phút ngày 25-7-2020, Nguyễn Xuân T đi bộ đến sân bóng phường V để chơi. Khi đến nơi, T thấy có một nhóm thanh niên đang đá bóng tại sân bóng số 2 gần tường bao ủy ban nhân dân phường V. Trong quá trình chơi tại sân, T có quan sát thấy anh Đỗ Duy Đ điều khiển xe máy Future biển kiểm soát: 18P3-5678 đến để ở sát tường bao của Ủy ban nhân dân phường V, cạnh sân bóng số 2, xe để ngoài cùng bên trái. T thấy anh Đ có cất tài sản vào trong cốp xe và đóng cốp lại rồi ra ngồi tại ghế đá cạnh sân nên nảy sinh ý định trộm cắp tài sản trong cốp xe của anh Đ. Khoảng 18 giờ cùng ngày, anh Đ vào sân đá bóng cùng bạn. Anh Đ đá ở vị trí thủ môn đứng cách khu vực để xe khoảng 03m. Sau khi quan sát thấy anh Đ cùng mọi người đang mãi đá bóng, không ai để ý, T đá quả bóng lại khu vực để xe rồi tiến lại gần chiếc xe máy Future biển kiểm soát: 18P3-5678 của anh Đ rồi dùng tay trái cầm vào cạnh của yên xe kéo yên xe lên tạo khoảng trống rồi dùng tay phải thò vào trong cốp lấy được 01 chiếc điện thoại Iphone 11 Pro màu đen ra khỏi cốp xe bỏ vào túi quần. Đúng lúc này T bị anh Đ phát hiện cùng quần chúng nhân dân bắt quả tang. Sau đó, Công an phường Lộc Vượng đã đưa T cùng vật chứng về trụ sở lập biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang.

Tại cơ quan điều tra, Nguyễn Xuân T khai nhận toàn bộ hành vi của mình như trên.

Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố Nam Định xác định: Chiếc điện thoại Iphone 11 Pro thu giữ có trị giá 20.300.000 đồng. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Nam Định đã trả lại chiếc điện thoại Iphone 11 Pro cho anh Đỗ Duy Đ. Anh Đ nhận lại tài sản và không có đề nghị gì khác.

Bản cáo trạng số 275/CT-VKS ngày 08-9-2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nam Định truy tố bị cáo Nguyễn Xuân T về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm g khoản 2 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nam Định giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và lời khai của bị cáo Nguyễn Xuân T tại phiên tòa thể hiện hành vi của bị cáo có đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản”. Do đó Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo theo toàn bộ nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Xuân T phạm tội “Trộm cắp tài sản”; Căn cứ điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự: Phạt bị cáo Nguyễn Xuân T từ 30 tháng tù đến 36 tháng tù, miễn áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Bị cáo Nguyễn Xuân T nói lời sau cùng: Xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Nam Định, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nam Định, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Xuân T; bị hại là anh Đỗ Duy Đ không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện trong vụ án đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Lời khai nhận tội của bị cáo Nguyễn Xuân T phù hợp với các tài liệu, chứng cứ của vụ án nên có đủ cơ sở xác định: Khoảng 18 giờ ngày 25-7-2020, Nguyễn Xuân T đã có hành vi lén lút chiếm đoạt của anh Đỗ Duy Đ một chiếc điện thoại Iphone 11 Pro có trị giá 20.300.000 đồng tại khu vực sân bóng phường V, thành phố Đ. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, biết rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật, xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ và bị pháp luật nghiêm cấm nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Tài sản bị cáo chiếm đoạt có trị giá 20.300.000 đồng. Bị cáo có 02 tiền án về tội danh “Trộm cắp tài sản” chưa được xóa án tích nên lần phạm tội này thuộc trường hợp định khung tăng nặng “tái phạm nguy hiểm”, tội phạm và hình phạt quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

[3] Về các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Về các tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Xuân T đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải đối với hành vi phạm tội của mình. Do đó bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Về các tình tiết tăng nặng: Bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Về hình phạt: Xét bị cáo Nguyễn Xuân T là đối tượng có nhân thân xấu, đã được giáo dục nhiều lần nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học để ăn năn hối cải mà lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội thể hiện bản chất coi thường pháp luật. Vì vậy Hội đồng xét xử thấy cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn để xử phạt nghiêm khắc đối với bị cáo nhằm giáo dục, cải tạo bị cáo và phòng ngừa chung.

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo Nguyễn Xuân T có hoàn cảnh khó khăn, bị cáo không có công việc ổn định nên miễn áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Tài sản bị cáo chiếm đoạt đã thu hồi trả lại bị hại, bị hại là anh Đỗ Duy Đ đã nhận lại tài sản và không có đề nghị gì khác. Như vậy, vấn đề dân sự trong vụ án đã được giải quyết xong nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét giải quyết.

[7] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Xuân T bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 135 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Xuân T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

- Căn cứ điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Xuân T 02 năm 09 tháng tù (Hai năm chín tháng tù). Thời hạn tù tính từ ngày 26-7-2020.

2. Án phí:

- Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016.

Bị cáo Nguyễn Xuân T phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

3. Quyền kháng cáo:

Bị cáo Nguyễn Xuân T được quyền làm đơn kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại anh Đỗ Duy Đ (vắng mặt) được quyền làm đơn kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ bản án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Ơi nhận:

- TAND tỉnh Nam Định;
- VKSND TP. Nam Định (02 bản);
- Công an TP. Nam Định;
- Chi cục THADS TP. Nam Định;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu hồ sơ vụ án; VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Phạm Thị Thu Định

